

Số: 25 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 12 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực
trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2025

Thực hiện Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 22/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025, Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xem xét, đánh giá khách quan thực trạng thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành tại địa phương; kịp thời phát hiện những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và thực tiễn thi hành pháp luật trong lĩnh vực theo dõi ở địa phương. Trên cơ sở đó đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong lĩnh vực theo dõi trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, nội dung theo dõi thi hành pháp luật đã được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP¹, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP², Thông tư số 14/2014/TT-BTP³ và Thông tư số 04/2021/TT-BTP⁴.

- Xác định rõ nội dung, thời gian hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Gắn việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật do tỉnh xác định

1.1. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

- Phạm vi theo dõi: Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 31/7/2025.

¹ ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

² ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

³ ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

⁴ ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

- Đối tượng theo dõi: Các sở, ngành có liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh.

1.2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy

- Phạm vi theo dõi: Từ ngày 01/7/2024 đến ngày 30/6/2025.

- Đối tượng theo dõi: Các sở, ngành có liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung theo dõi

Thực hiện xem xét, đánh giá các nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo quy định từ Điều 7 đến Điều 10 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, khoản 2 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và từ Điều 1 đến Điều 5 Thông tư số 14/2014/TT-BTP, cụ thể như sau:

2.1. Đánh giá về tình hình ban hành các văn bản quy định chi tiết; văn bản chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực được theo dõi thi hành

Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ban hành ở Trung ương và địa phương trong lĩnh vực được theo dõi thi hành; thông qua rà soát, kiểm tra làm rõ các nội dung:

- Số lượng, hình thức văn bản được ban hành theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và của cơ quan nhà nước cùng cấp có thẩm quyền. Số lượng, hình thức văn bản chưa được ban hành, lý do chưa ban hành.

- Tính kịp thời, đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, khả thi của các văn bản quy định chi tiết.

- Tình hình ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.

2.2. Đánh giá tình hình đảm bảo các điều kiện cho việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực được theo dõi thi hành

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hoạt động tập huấn nghiệp vụ.

- Tính phù hợp của tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật.

- Mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cho thi hành pháp luật.

2.3. Đánh giá về tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực được theo dõi thi hành

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2.4. Sản phẩm đầu ra cho các nội dung theo dõi thi hành pháp luật gồm:

- Danh mục các văn bản quy định chi tiết do cơ quan có thẩm quyền ban hành ở Trung ương và địa phương trong lĩnh vực được tổ chức theo dõi thi hành.
- Báo cáo kết quả phân tích, xử lý số liệu điều tra khảo sát trong lĩnh vực được theo dõi thi hành (nếu có).
- Thông báo Kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực được theo dõi thi hành.

3. Các hoạt động theo dõi

3.1. Xây dựng, ban hành danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp và cơ quan có thẩm quyền ban hành trong lĩnh vực được theo dõi thi hành

- Nội dung: Tổ chức rà soát, tổng hợp, lập Danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp và cơ quan có thẩm quyền ban hành trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025.
- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và các địa phương.
- Thời gian thực hiện: xong trước 31/3/2025.

3.2. Tổ chức thu thập, xử lý thông tin theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được theo dõi thi hành

- Nội dung: Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý, truy tố, xét xử. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, khoản 5 Điều 1 Nghị định 32/2020/NĐ-CP và Điều 8 Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 501/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang.
- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì, đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin có liên quan.
- Thời gian thực hiện: xong trước 30/11/2025.

3.3. Kiểm tra liên ngành tình hình thi hành pháp luật

- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành; lựa chọn đối tượng kiểm tra trực tiếp: Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành và lựa chọn đối tượng kiểm tra trực tiếp.
- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện kiểm tra gián tiếp thông qua báo cáo.
- Thời gian thực hiện: Xong trước 20/10/2025.

3.4. Điều tra, khảo sát về tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động: Căn cứ tình hình thực tế triển khai, xây dựng phiếu điều tra, khảo sát; tổ chức điều tra, khảo sát và xây dựng Báo cáo kết quả phân tích, xử lý số liệu điều tra khảo sát trong lĩnh vực được theo dõi thi hành.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Đối tượng điều tra, khảo sát: cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức liên quan và tổ chức, cá nhân, người dân trên địa bàn tỉnh.

- Địa điểm điều tra, khảo sát: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian điều tra, khảo sát: xong trước 15/10/2025.

4. Phương pháp tiến hành

Được thực hiện theo quy định từ Điều 11 đến Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; khoản 4, 5 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP; từ Điều 4 đến Điều 7 Thông tư số 04/2021/TT-BTP; từ Điều 8 đến Điều 11 Quyết định số 501/2016/QĐ-UBND và khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Điều 1 Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND⁵.

5. Lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành giao các sở, ngành và UBND cấp huyện thực hiện

5.1. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước và thu hồi đất

- Phạm vi theo dõi:

+ Đối với lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước: từ ngày 01/7/2024 đến ngày 30/6/2025.

+ Đối với lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật về thu hồi đất: từ ngày 01/8/2024 đến ngày 31/7/2025.

- Cơ quan thực hiện: Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện theo dõi thi hành pháp luật và tổng hợp kết quả vào Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2025 theo quy định.

5.2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng

- Phạm vi theo dõi: Từ năm 2021 đến hết năm 2024.

- Cơ quan thực hiện: Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo dõi thi hành pháp luật và tổng hợp vào Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2025 theo quy định.

5.3. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh hậu COVID-19

- Phạm vi theo dõi: Từ năm 2023 đến hết năm 2024.

- Cơ quan thực hiện: Giao các sở, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo dõi thi hành pháp luật và tổng hợp vào Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2025 theo quy định.

⁵ ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 501/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang.

5.4. Nội dung, hoạt động, phương pháp theo dõi thi hành pháp luật

- Nội dung: Thực hiện xem xét, đánh giá các nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo quy định từ Điều 7 đến Điều 10 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, khoản 2 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và từ Điều 1 đến Điều 5 Thông tư số 14/2014/TT-BTP (như tại mục 2, phần II Kế hoạch này).

- Hoạt động và phương pháp tổ chức theo dõi thi hành pháp luật: Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ tình hình, điều kiện thực tế để lựa chọn các hoạt động, phương pháp tổ chức theo dõi thi hành pháp luật (tại mục 3, 4 phần II Kế hoạch này) cho phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

1.1. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch này và báo cáo kết quả gửi Chủ tịch UBND tỉnh và Bộ Tư pháp trước ngày 30/11/2025.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, xây dựng danh mục văn bản QPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

2.1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai theo dõi thi hành pháp luật theo lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của sở, ngành, địa phương.

2.2. Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản QPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý liên quan của sở, ngành, địa phương.

2.3. Các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp (qua Phòng Văn bản, phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật, SĐT: 0204.3852.703) để phối hợp, hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Thịnh